LAB 1: HỢP NGỮ CĂN BẢN

I. Lý thuyết

1) Tính địa chỉ vật lý tương ứng với địa chỉ logic 0A25h:CD09h

địa chỉ vật lý=segment\*10h+ ofset

* + 0A25h\*10 + CD09h

2) Với địa chỉ vật lý 4A37Bh, hãy tính:

a) Địa chỉ ô tương ứng với đoạn 40FFh

* 4A37Bh - 40FFh\*10

b) Địa chỉ đoạn tương ứng với ô 123Bh

* (4A37Bh - 123Bh)/10

3) Giả sử các byte ở địa chỉ từ 0 đến 4 có nội dung là ABCDEF0123. Hãy cho biết trị của từ (2 byte) ở địa chỉ 2.

* EF

4) Giả sử chuỗi “12A45” được lưu trong bộ nhớ từ địa chỉ 0 đến 4. Hãy cho biết nội dung của vùng nhớ từ địa chỉ 0 đến 4 dạng thập lục phân.

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | 31 |
| 2 | 32 |
| A | 41 |
| 4 | 34 |
| 5 | 35 |

5) Giả sử A được lưu tại địa chỉ ô 0000h. Hãy cho biết C lưu tại địa chỉ nào với khai báo sau: A DB 7 B DW 1ABCh C DB ‘HAO’

DB -> 1 byte => 0000h

DW -> 2 byte => 0001h(BC),0002h(1A)

* C được lưu từ địa chỉ : 0003h

6) Viết nhóm lệnh tương đương với lệnh gán B=B-A-1, trong đó A, B là vùng nhớ kiểu từ (word).

|  |  |
| --- | --- |
| SUB B,A | B=B-A |
| DEC B | B=B-1 |

7) Viết nhóm lệnh tương đương với lệnh gán C=2\*B-3\*A, trong đó A,B, C là vùng nhớ kiểu từ (word).

MPY C,2,B

MPY D,3,A

SUB C,D